

Số: 132 /KH-UBND

Huế, ngày 12 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW
ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

Thực hiện Quyết định số 157/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 19/12/2025 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 71-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức, thống nhất tư tưởng và hành động của toàn hệ thống chính trị và Nhân dân về vai trò giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu”, động lực phát triển nhanh và bền vững đất nước.

- Giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết; xác định rõ trách nhiệm trong tổ chức thực hiện, góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

- Tạo động lực thi đua, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, trong triển khai các nhiệm vụ đột phá về giáo dục và đào tạo.

- Lan tỏa mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương người tốt việc tốt về thi đua dạy và học. Tích cực phê phán và đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực, thiếu tiến bộ trong toàn ngành Giáo dục.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt nghiêm túc, bài bản, đúng định hướng chính trị; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy, chính quyền và sự đồng thuận trong toàn hệ thống.

- Nội dung truyền đạt ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp từng đối tượng; đa dạng, linh hoạt về hình thức trên nhiều phương tiện, nền tảng chính thống; kết hợp trực tiếp và trực tuyến, phát huy hiệu quả các nền tảng số và phương tiện truyền thông. Thực hiện thường xuyên, liên tục, gắn chặt với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Giai đoạn 2026-2030

- Tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố triển khai công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW hoặc lồng ghép với các kế hoạch truyền thông phù hợp của cơ quan, đơn vị, địa phương; thiết lập và duy trì chuyên mục truyền thông hoặc lồng ghép vào các chuyên mục phù hợp trên Trang thông tin điện tử hoặc nền tảng số của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ sở giáo dục.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố được phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động trong các cơ sở giáo dục hiểu đúng, đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết để làm tốt công tác truyền thông trong nhà trường, học sinh, phụ huynh học sinh và xã hội.

- 100% cơ quan báo chí chủ lực trên địa bàn thành phố xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tuyển nội dung và sản phẩm truyền thông đa nền tảng để tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; ưu tiên đầu tư nguồn lực cho các kênh, ấn phẩm hoặc nền tảng truyền thông dành cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên, học viên.

- Tối thiểu 70% cán bộ làm công tác truyền thông tại Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, có năng lực truyền thông chuyên nghiệp và kỹ năng truyền thông trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Duy trì, đổi mới và mở rộng việc tham gia các giải thưởng báo chí về giáo dục và đào tạo; tổ chức triển khai hoạt động tôn vinh, khen thưởng hằng năm nhằm lan tỏa mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

2. Giai đoạn 2030-2035

- 100% cán bộ làm công tác truyền thông tại Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, có năng lực truyền thông chuyên nghiệp và kỹ năng truyền thông giáo dục và đào tạo.

- Tất cả kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 71-NQ/TW được thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác thông qua hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, truyền thông xã hội, nền tảng số và các phương thức phù hợp khác.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển giáo dục và đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, báo chí đối ngoại, nền tảng số và các phương thức khác

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Cung cấp thông tin, định hướng thống nhất nội dung truyền thông về Nghị

quyết số 71-NQ/TW; duy trì các chuyên trang, chuyên mục trên Trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo và các nền tảng số khác.

- Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tài liệu về kỹ năng truyền thông giáo dục; cung cấp thông tin định kỳ cho phóng viên các cơ quan báo chí.

- Triển khai nền tảng truyền thông số, kho dữ liệu truyền thông; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong cung cấp thông tin và tương tác với xã hội.

- Triển khai Bộ tiêu chí đánh giá công tác truyền thông giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và ban hành.

- Nghiên cứu đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật phục vụ truyền thông; phát triển các sản phẩm truyền thông hiện đại, đa nền tảng về triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các cơ quan, đơn vị có chuyên môn và kinh nghiệm trong lĩnh vực truyền thông nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai nhiệm vụ.

b) Sở Văn hóa và Thể thao

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan báo chí, truyền thông thành phố, Cổng thông tin điện tử thành phố và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn thành phố thông tin, tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề nghị xét tặng giải thưởng báo chí về lĩnh vực giáo dục hàng năm.

c) Báo và phát thanh, truyền hình Huế; Cổng thông tin điện tử thành phố và các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn thành phố

- Căn cứ định hướng tuyên truyền của cơ quan quản lý nhà nước, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động thông tin, truyền thông về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh sản xuất các tuyên bài, phóng sự, tọa đàm, chuyên đề chuyên sâu phản ánh kết quả, kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo trong phát triển giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng chuyên mục, chuyên trang, chuyên đề, chương trình và tăng cường tin, bài tuyên truyền về Nghị quyết số 71-NQ/TW, nhất là các mô hình tốt, cá nhân điển hình và kết quả đổi mới giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng nền tảng số, đa dạng hóa hình thức thể hiện nhằm nâng cao hiệu quả lan tỏa, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và cổ vũ các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong ngành Giáo dục.

d) Các sở, ban, ngành thành phố

Đẩy mạnh công tác thông tin và truyền thông đầy đủ, kịp thời trên các chuyên mục phù hợp tại Trang thông tin điện tử và các nền tảng số của cơ quan,

đơn vị về Nghị quyết số 71-NQ/TW.

đ) Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Ban hành và triển khai kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo; lồng ghép vào chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hằng năm.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý tăng cường tuyên truyền, phổ biến, xây dựng chuyên mục truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua các kênh đa phương tiện trên các nền tảng số, hệ thống các kênh, trang mạng xã hội; tôn vinh mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện Nghị quyết.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông cho cán bộ làm công tác truyền thông tại cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

- Bố trí nguồn lực thực hiện công tác truyền thông giáo dục; định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và phát triển giáo dục tại địa phương.

- Chủ động nắm bắt dư luận, kịp thời xử lý thông tin sai lệch liên quan đến giáo dục và đào tạo theo thẩm quyền.

2. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong ngành Giáo dục

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai mạng lưới truyền thông nội bộ ngành Giáo dục; triển khai tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, đặc biệt là truyền thông số; cung cấp thông tin định kỳ cho cán bộ truyền thông tại các cơ sở giáo dục, đổi mới hình thức tập huấn, cung cấp thông tin qua nền tảng số.

- Tổ chức phổ biến nội dung cốt lõi và nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết số 71-NQ/TW đến nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người học thông qua các hình thức đa dạng, hấp dẫn, hiệu quả như sinh hoạt chuyên đề, hội nghị, tập huấn.

- Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học tham gia truyền thông chính sách về giáo dục và đào tạo.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường

Thực hiện truyền thông, phổ biến Nghị quyết số 71-NQ/TW đến các cơ sở giáo dục, định kỳ đánh giá kết quả truyền thông ngành giáo dục của địa phương.

3. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong toàn xã hội

a) Sở Văn hóa và Thể thao

- Xây dựng, phát triển các chương trình, chuyên đề truyền thông nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của giáo dục, thành tựu của giáo dục, trách nhiệm của toàn xã hội đóng góp vào sự phát triển giáo dục và đào tạo; lan tỏa giá trị văn hóa hiếu học, truyền thống tôn sư trọng đạo.

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở, thiết chế văn hóa và các kênh truyền thông đẩy mạnh truyền thông về giáo dục; tạo môi trường xã hội ủng hộ đổi mới giáo dục.

- Thực hiện đánh giá, rút kinh nghiệm đối với các cơ quan báo chí thành phố và hệ thống thông tin cơ sở về hiệu quả truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và phát triển giáo dục và đào tạo.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Khai thác hiệu quả nền tảng số để người dân tiếp cận thông tin định hướng về giáo dục. Vận hành Trang thông tin điện tử của Sở và các nền tảng số kết nối xã hội; cung cấp thông tin, đối thoại, phản hồi chính sách với người dân.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông nhân ngày truyền thống ngành; tôn vinh giá trị giáo dục và đội ngũ nhà giáo; tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp, các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ngày hội việc làm,...

- Duy trì và từng bước nâng cao chất lượng ấn phẩm giáo dục và đào tạo phát hành hằng năm; đổi mới nội dung, hình thức thể hiện theo hướng chuyên sâu, thiết thực, phản ánh kịp thời kết quả triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW, các mô hình hiệu quả, kinh nghiệm hay và thành tựu nổi bật của ngành, góp phần tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và ủng hộ của xã hội đối với phát triển giáo dục và đào tạo.

c) Sở Ngoại vụ

Tăng cường công tác thông tin đối ngoại các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo, thành tựu giáo dục và đào tạo; đặc biệt là các thành tựu đổi mới trong giáo dục.

d) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chủ động truyền thông về các nội dung giáo dục liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao lan tỏa mô hình, kết quả đổi mới giáo dục; phối hợp Sở Ngoại vụ tăng cường thông tin đối ngoại về giáo dục và đào tạo.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá và phối hợp thực hiện

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Đánh giá hiệu quả truyền thông, tổ chức sơ kết hằng năm và tổng kết giai đoạn.

- Kịp thời điều chỉnh nội dung, phương thức truyền thông phù hợp thực tiễn và định hướng của Nghị quyết số 71-NQ/TW.

b) Sở Văn hóa và Thể thao

- Kiểm tra, giám sát hoạt động truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại, truyền thông xã hội; xử lý thông tin sai lệch theo thẩm quyền.

- Định kỳ hoặc đột xuất gửi Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo về tình hình truyền thông giáo dục để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

c) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Định kỳ đánh giá kết quả triển khai công tác truyền thông trong phạm vi quản lý, gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Chủ động phối hợp, chia sẻ dữ liệu và kinh nghiệm truyền thông; bảo đảm đồng bộ, thống nhất trên địa bàn thành phố.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn chi ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và huy động từ các nguồn lực hợp pháp theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Thành ủy và Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai phù hợp chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; tăng cường kiểm tra, đôn đốc; kết quả thực hiện kế hoạch định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- Các cơ quan, đơn vị có tên tại mục III;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

